

Số: 20/2022/QĐST-DS

Lạng Giang, ngày 20 tháng 6 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 5 Điều 211; Khoản 1 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 609; Điều 611; Điều 612; Điều 613; Điều 623; Điều 649; Điều 650; Điều 651 và Điều 660 của Bộ luật dân sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải ngày 10 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 71/2022/TLST-DS ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các bên đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ **Nguyên đơn:** Bà **Trần Thị B**, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Tổ dân phố Phi Mô, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

+ **Bị đơn:** Chị **Trần Thị B**, sinh năm 1989.

Địa chỉ HKTT: Tổ dân phố Phi Mô, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Cháu **Đỗ Hải H**, sinh ngày 23/02/2012.

2. Cháu **Đỗ Hải D**, sinh ngày 06/01/2014.

Người đại diện theo pháp luật của các cháu Đỗ Hải H và Đỗ Hải D: Chị **Trần Thị B**, sinh năm 1989 (là mẹ đẻ).

Địa chỉ HKTT: Tổ dân phố Phi Mô, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Chị **Đỗ Thị Quỳnh H**, sinh năm 1979.

HKTT: Tổ dân phố Phi Mô, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Địa chỉ nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Đại Phú 2, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về di sản thừa kế:** Xác nhận di sản thừa kế của ông Đỗ V để lại gồm Diện tích đất ở **72,4m²** thửa đất số 54, tờ bản đồ số 23; tại Tổ dân phố Đại Phú 2, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CS00990, ngày 25/9/2017 mang tên ông Đỗ V, sinh năm 1981, Trị giá thửa đất là **897.760.000** đồng và tài sản trên đất là 01 ngôi nH ở riêng lẻ cấp 3 xây dựng năm 2001 diện tích sàn **289,6m²** có trị giá **193.308.000** đồng. Tổng giá trị tài sản di sản là **1.091.068.000** đồng (Một tỷ, không trăm chín một triệu, không trăm sáu tám ngàn đồng).

- Giao cho bà Trần Thị B được quyền sở hữu, quản lý, sử dụng toàn bộ di sản thừa kế của ông Đỗ V để lại bao gồm: Diện tích **72,4m²** đất ở tại thửa đất số 54, tờ bản đồ số 23, có các cạnh phía Tây giáp đường Quốc lộ 1A dài 4m, phía Nam giáp nhà ông Quang dài 12,6m + 5,5m; phía Đông dài 4,0m giáp đất ruộng; phía Bắc giáp đất bà Thủy dài 18,1m. Địa chỉ thửa đất tổ dân phố Đại Phú 2, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, đã được Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh B Giang cấp GCNQSD đất, vào sổ cấp GCN: CS00990, ngày 25/9/2017 mang tên ông Đỗ V, sinh năm 1981. Địa chỉ thường trú thôn Phi Mô (nay là tổ dân phố Phi Mô), xã Phi Mô (nay là thị trấn Vôi), huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Trị giá thửa đất là **897.760.000** đồng và tài sản trên đất là 01 ngôi nH ở riêng lẻ cấp 3 xây dựng năm 2001 diện tích sàn **289,6m²** trị giá **193.308.000** đồng. Tổng giá trị là **1.091.068.000** đồng (Một tỷ, không trăm chín một triệu, không trăm sáu tám ngàn đồng chẵn).

Bà Trần Thị B phải có nghĩa vụ đăng ký kê khai để được cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh hoặc cấp mới Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

*** Về án phí:** Bà Trần Thị B, Chị Trần Thị B, bà Đỗ Thị Quỳnh H, cháu Đỗ Hải H, Đỗ Hải D do chị Trần Thị B đại diện không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát huyện Lạng Giang;
- Thi hành án huyện Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hằng